

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 196 /QĐ-BGTVT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2013

SỞ GTVT TỈNH GIA LAI	
DEN	Số: 295
Ngày: 18/01/2013	
Chuyển: 1/2013	

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải
thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/BCSD ngày 04/01/2013 của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng - Trưởng ban Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu.

Điều 2. Các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải có trách nhiệm quán triệt nội dung Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao trong Chương trình hành động này, báo cáo kết quả về Bộ Giao thông vận tải.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng các Vụ, Tổng cục trưởng Tổng cục Đường bộ Việt Nam, Cục trưởng các Cục, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN CP (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Các Tập đoàn, Tổng công ty, Công ty thuộc Bộ;
- Các Sở GTVT;
- Lưu: VT, QLĐN (Dam-5b).



**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
SỐ 02/NQ-CP NGÀY 07/01/2013 CỦA CHÍNH PHỦ**

*(Ban hành theo quyết định số 196/QĐ-BGTVT ngày 22/01/2013
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

Để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2013 được Quốc hội giao, Chính phủ đã có Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu; Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Giao thông vận tải xây dựng Chương trình hành động của Bộ và giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, cụ thể như sau:

A. CÁC MỤC TIÊU CẦN ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2013

Các cơ quan, đơn vị trong ngành Giao thông vận tải cần tập trung nguồn lực, thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi hơn cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, từng bước xử lý nợ xấu gắn với phát triển thị trường, có sự chuyển biến tích cực, đột phá ngay từ đầu năm để tạo tiền đề vững chắc cho các doanh nghiệp phát triển bền vững trong giai đoạn 2013 - 2015 và những năm tiếp theo, với các mục tiêu chính:

1. Các doanh nghiệp cơ bản hoàn thành thực hiện tái cơ cấu trong năm 2013 theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải phê duyệt. Đẩy mạnh công tác cổ phần hóa doanh nghiệp, đặc biệt là Công ty mẹ các tổng công ty theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
2. Các doanh nghiệp tổ chức rà soát nợ, xác định rõ khối lượng và giải quyết cơ bản việc xử lý nợ đọng, nợ xấu, từng bước nâng cao năng lực tài chính của doanh nghiệp đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý cho sự phát triển bền vững.
3. Nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả sản xuất kinh doanh, sức cạnh tranh của các doanh nghiệp thuộc Bộ tương xứng với nguồn lực được giao. Đảm bảo cho doanh nghiệp nhà nước làm tốt vai trò là công cụ góp phần điều tiết vĩ mô, định hướng phát triển, tạo môi trường thuận lợi, thúc đẩy các doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế khác cùng phát triển.

B. CÁC GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. ĐỐI VỚI CÁC DOANH NGHIỆP

1. Về thực hiện tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

- Triển khai thực hiện quyết liệt Đề án tái cơ cấu doanh nghiệp đã được phê duyệt, trong đó, chú trọng vào tái cơ cấu mô hình tổ chức, tái cơ cấu các dự án đầu tư, tái cơ cấu nợ và coi công tác cổ phần hóa là then chốt để các doanh nghiệp đổi mới cơ chế quản lý, huy động vốn, giảm tỷ trọng nợ vay, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Thu gọn đầu mối, thoái vốn tại các doanh nghiệp ngoài lĩnh vực kinh doanh chính hoặc kém hiệu quả để tập trung vào ngành nghề kinh doanh chính. Đối với 10 Công ty mẹ - tổng công ty thuộc diện cổ phần hóa, thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp là ngày 30/6/2013 và hoàn thành cổ phần hóa trong năm 2013 (có danh sách kèm theo).

- Chú trọng công tác dự báo thị trường, xây dựng chiến lược, kế hoạch 5 năm và hàng năm trình các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt làm định hướng đúng cho các hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là hoạt động đầu tư, tạo thế chủ động cho doanh nghiệp.

- Chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý vốn, tài sản tại công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết và công tác quản lý người đại diện phần vốn theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012, Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 của Chính phủ, Thông tư số 117/2010/TT-BTC ngày 05/8/2010 của Bộ Tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Áp dụng các phương thức quản trị doanh nghiệp tiên tiến, thu gọn các đầu mối để đảm bảo khả năng kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình hoạt động, tình hình tài chính, công nợ. Tổ chức hạch toán, thống kê đầy đủ, thực hiện công khai minh bạch kết quả sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính của doanh nghiệp.

2. Tập trung giải quyết nợ xấu, nợ đọng:

- Các doanh nghiệp xây dựng giao thông chủ động, tích cực làm việc với các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án thuộc Bộ để hoàn thành việc thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản trong Quý I năm 2013. Nghiên cứu và áp dụng triệt để Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương. Tập trung xử lý các khoản phải thu của khách hàng và hàng tồn kho, thanh lý các tài sản không cần dùng. Trên cơ sở đó, doanh nghiệp thanh toán nợ cho các tổ chức tín dụng để giảm nợ xấu.

- Đây mạnh việc xử lý tài chính đối với doanh nghiệp đã mất vốn chủ sở hữu thông qua việc mua bán nợ với Công ty Mua bán nợ Việt Nam (Bộ Tài chính) để doanh nghiệp đủ điều kiện chuyển thành công ty cổ phần. Đối với các doanh nghiệp đã cổ phần hóa sản xuất kinh doanh thua lỗ thì phối hợp với Công ty Mua bán nợ Việt Nam để cơ cấu lại các khoản lỗ, các khoản đầu tư nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

3. Về huy động vốn:

- Đánh giá lại hiệu quả vốn đầu tư của doanh nghiệp, tăng cường công tác quản lý tài chính của công ty mẹ và các công ty thành viên để bảo toàn phát triển vốn.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tăng vốn điều lệ và giảm nợ vay.
- Tăng cường mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, đa dạng hóa hình thức thu hút vốn đầu tư bên ngoài vào doanh nghiệp.

4. Giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm:

- Kiểm soát chặt chẽ việc thực hành tiết kiệm, tiết giảm tối đa chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng chiếm lĩnh thị trường.

- Hoàn thiện, đổi mới dây chuyền, công nghệ sản xuất, quan tâm đầu tư nhân lực và thiết bị, công nghệ mới nhằm tăng năng suất lao động.

- Kiện toàn bộ máy quản lý khoa học công nghệ, thành lập hoặc tổ chức lại bộ phận kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm (KCS) của doanh nghiệp để đảm bảo chất lượng sản phẩm, chất lượng công trình và kiểm soát chi phí.

- Vận dụng và áp dụng triệt để các chính sách liên quan đến giãn, miễn thuế của Chính phủ đối với doanh nghiệp.

5. Các giải pháp khác:

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp để tái cơ cấu mô hình tổ chức, sắp xếp lại các phòng, ban, các đơn vị trong doanh nghiệp để đạt hiệu quả tối đa trong hoạt động, trong đó, đặc biệt coi trọng giải pháp về công tác cán bộ.

- Nghiêm túc triển khai Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải về thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- Cải tiến, đa dạng hóa phương thức tiếp cận, phục vụ khách hàng, đặc biệt lưu ý chăm sóc khách hàng trước và sau khi cung cấp dịch vụ. Mở rộng quan hệ với các đối tác nước ngoài nhằm xúc tiến dự án, tiếp nhận, ứng dụng công nghệ mới và xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp.

III. ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CỦA BỘ

1. Trong việc tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

- Chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện quyết liệt Đề án tái cơ cấu đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đặc biệt là công tác cổ phần hóa công ty mẹ các tổng công ty.

- Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp thuộc Bộ thực hiện giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động theo quy định. Thẩm tra, rà soát, tổng hợp, phân tích đánh giá hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, lựa chọn một số chuyên đề để thực hiện giám sát trực tiếp.

(Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị thực hiện)

2. Đối với các dự án đầu tư:

- Sớm hoàn chỉnh các thủ tục đầu tư, đấu thầu, nghiệm thu và thanh toán vốn, bù giá, giải tỏa các bảo lãnh, bảo đảm thực hiện hợp đồng.

- Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, định hướng thu hút đầu tư, đẩy mạnh xã hội hoá, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, khuyến khích đầu tư bằng các hình thức BOT, PPP...

- Xem xét, giao một số dự án thuộc diện Bộ Giao thông vận tải được phép chỉ định thầu năm 2013, dự án có sử dụng công nghệ mới, hiện đại hoặc dự án BOT, BT cho một số doanh nghiệp. Trong quá trình thực hiện thủ tục giao thầu, nghiệm thu, thanh quyết toán ... phải chặt chẽ, minh bạch.

(Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong ngành thực hiện)

3. Tập trung giải quyết nợ xấu, nợ đọng cho doanh nghiệp:

- Chỉ đạo các Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án thuộc Bộ hoàn thành việc thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản cho các nhà thầu ngay trong Quý I năm 2013. Hỗ trợ các doanh nghiệp xây lắp thu hồi nợ đọng do đã thi công các dự án, công trình có nguồn vốn từ ngân sách địa phương theo tinh thần Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ.

(Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong ngành thực hiện)

- Phối hợp với Công ty Mua bán nợ Việt Nam (Bộ Tài chính) xử lý các tồn tại tài chính để chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

- Tiếp tục phối hợp Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để tháo gỡ khó khăn tài chính của Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam; tái cơ cấu các dự án đầu tư, nâng cao năng lực tài chính của Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam và các tổng công ty khác theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

(*Vụ Tài chính, Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong ngành thực hiện*)

4. Huy động vốn nhằm tạo việc làm cho doanh nghiệp:

- Đẩy mạnh thu hút nguồn vốn ODA, vốn kém ưu đãi hơn ODA (OCR, IBRD ...), vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ... trong đầu tư phát triển hạ tầng giao thông.

- Nghiên cứu xây dựng phương án phát hành trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh để đầu tư mở rộng Quốc lộ 1 và Quốc lộ 14 theo Nghị quyết của Quốc hội. Đề nghị Nhà nước và các địa phương phát hành trái phiếu để hỗ trợ việc thi công các công trình giao thông, trước hết ưu tiên phục vụ công tác giải phóng mặt bằng.

- Đề xuất, kiến nghị với các ngân hàng, tổ chức tín dụng về các cơ chế đặc thù để đơn giản hóa các thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.

(*Vụ Kế hoạch - Đầu tư, Vụ Tài chính, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông chủ trì, phối hợp với các Tổng cục/Cục, các Sở Giao thông vận tải và doanh nghiệp thực hiện*)

5. Hỗ trợ cho doanh nghiệp trong việc giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm:

- Phối hợp với Bộ Tài chính để xây dựng các chính sách phù hợp về phí, lệ phí, giá dịch vụ các loại hình vận tải góp phần kiểm soát lạm phát, bình ổn thị trường cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp vận dụng và áp dụng triệt để các chính sách liên quan đến giãn, miễn thuế của Chính phủ.

(*Các Vụ chủ trì, phối hợp với các Tổng cục/Cục, các doanh nghiệp thực hiện*)

6. Hỗ trợ cho doanh nghiệp mở rộng thị trường ra ngoài nước:

- Hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp thị trường truyền thống trong lĩnh vực thiết kế, thi công các công trình giao thông tại các nước trong khu vực (Lào,

Campuchia), xuất khẩu lao động tại thị trường Đông Bắc Á (Nhật Bản, Hàn Quốc) và Trung Đông.

- Phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp để tìm hiểu các cơ hội đầu tư, mở rộng thị trường trong lĩnh vực thiết kế, thi công công trình giao thông, cung ứng các sản phẩm cơ khí, dịch vụ vận tải đường bộ, hàng hải, hàng không ...sang các nước trong khu vực Đông Nam Á và các thị trường khác.

(*Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải, Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp các đơn vị thực hiện*)

7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để giúp các doanh nghiệp hoạt động đúng pháp luật:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát doanh nghiệp, giám sát đầu tư, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp có hoạt động đầu tư nhiều, giá trị lớn, tình hình tài chính có biểu hiện khó khăn, năng lực quản lý hạn chế để kịp thời nắm bắt tình hình, giúp doanh nghiệp phát hiện những hạn chế và đưa ra những cảnh báo, biện pháp chấn chỉnh, hỗ trợ phù hợp.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác quản lý tài chính, vốn và tài sản tại các doanh nghiệp Nhà nước và các doanh nghiệp có phần vốn của Nhà nước.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt Chương trình hành động của Bộ Giao thông vận tải thực hiện Luật Phòng chống tham nhũng và Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

(*Thanh tra Bộ, Vụ Tài chính, Cục Quản lý xây dựng và Chất lượng công trình giao thông, Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các đơn vị thực hiện*)

8. Đơn giản hóa thủ tục hành chính:

- Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giao thông vận tải để sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung theo hướng cải cách, hiện đại hóa nhằm giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Phối hợp với Bộ Tài chính (Tổng cục Hải quan) triển khai thực hiện thí điểm Cơ chế hải quan một cửa quốc gia theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến ở cấp độ 3, 4 vào việc giải quyết thủ tục hành chính. Mở rộng đối thoại, khảo sát mức độ hài lòng của doanh nghiệp, nhân dân để kịp thời điều chỉnh cho phù hợp.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO.

(Văn phòng Bộ phối hợp với các Cục, Vụ, các đơn vị thực hiện)

9. Các giải pháp khác:

- Triển khai trên phạm vi rộng, chú trọng chiều sâu các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế song phương và đa phương, đặc biệt là mối quan hệ với các nước láng giềng truyền thống (Lào, Căm-pu-chia, Trung Quốc...). Tăng cường mối quan hệ với các đối tác chiến lược (Nhật Bản, Hàn Quốc...), với các tổ chức tài chính quốc tế (WB, JICA, ADB...). Tích cực mở rộng mối quan hệ với các đối tác quan trọng nhưng chưa khai thác hết tiềm năng (Hoa Kỳ, Nga, EU, Đài Loan...) để thu hút đầu tư vào lĩnh vực giao thông vận tải.

(Vụ Hợp tác quốc tế chủ trì, phối hợp với Vụ Kế hoạch - Đầu tư, các Tổng cục/Cục, các đơn vị thực hiện)

- Tăng cường năng lực các cơ sở nghiên cứu khoa học công nghệ, đẩy mạnh các nghiên cứu ứng dụng vật liệu mới, công nghệ mới, hiện đại. Nâng cao năng lực công nghệ cho các đơn vị tư vấn, các doanh nghiệp xây dựng và công nghiệp giao thông vận tải, đảm bảo tính hiện đại, đồng bộ, đáp ứng mọi yêu cầu công nghệ, đủ năng lực tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế, sản phẩm công nghiệp được thị trường trong và ngoài nước chấp nhận.

- Đẩy mạnh công tác xây dựng, công bố, ban hành, áp dụng và đánh giá sự phù hợp với các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong ngành Giao thông vận tải.

(Vụ Khoa học công nghệ chủ trì phối hợp với các Tổng cục/Cục, các đơn vị thực hiện)

- Rà soát lại toàn bộ cơ chế giá, phí, trên cơ sở đó xây dựng giá thành phù hợp, cân đối, bù đắp chi phí trong hoạt động vận tải. Có giải pháp thích hợp để kết nối, khai thác đồng bộ, có hiệu quả kết cấu hạ tầng và phương tiện vận tải. Rà soát các cơ chế chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo cho các doanh nghiệp vận tải hành khách, hàng hóa cạnh tranh lành mạnh, đảm bảo an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn và nâng cao chất lượng phục vụ.

(Vụ Vận tải chủ trì, phối hợp với các Tổng cục/Cục chuyên ngành, các Sở Giao thông vận tải thực hiện)

- Nghiên cứu đề xuất sửa đổi hoặc ban hành mới một số cơ chế trong quản lý, sử dụng kinh phí duy tu, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông. Đơn giản hóa thủ tục, có các giải pháp đồng bộ để khuyến khích hơn nữa các thành phần kinh tế tham gia đầu tư, xây dựng, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông, đặc biệt là hình thức PPP.

(Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông chủ trì phối hợp với các Tổng cục/Cục

(Quản lý chuyên ngành thực hiện)

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2013 của Bộ Giao thông vận tải được ban hành kèm theo quyết định số 3270/QĐ-BGTVT ngày 19/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

(Vụ Pháp chế chủ trì phối hợp với các đơn vị và doanh nghiệp thực hiện)

III. ĐỐI VỚI CÁC CHỦ ĐẦU TƯ

1. Các Tổng cục, Cục, Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam, Tổng công ty Đầu tư phát triển và Quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửu Long và các Ban Quản lý dự án thuộc Bộ, Tổng cục, Cục:

- Tập trung giải ngân vốn các dự án được phân bổ cuối năm 2012, đẩy nhanh tiến độ các dự án đang triển khai, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng.

- Hoàn thành việc thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản cho các nhà thầu trong Quý I năm 2013. Có trách nhiệm đổi chiếu công nợ để các doanh nghiệp đủ điều kiện cổ phần hóa theo quy định, trong đó, chú trọng 10 tổng công ty thuộc diện phải hoàn thành cổ phần hóa trong năm 2013.

- Nghiên cứu, tăng tỷ lệ vốn ứng thi công công trình cho các nhà thầu, đẩy nhanh tiến độ các thủ tục giao thầu, nghiệm thu, thanh quyết toán...

(Vụ Kế hoạch - Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong ngành thực hiện)

2. Các doanh nghiệp

- Rà soát các dự án đầu tư, lập kế hoạch chi tiết để phân kỳ đầu tư, khai thác có hiệu quả, đề xuất phương án xử lý các dự án không hiệu quả.

- Đối với các dự án có tổng mức đầu tư lớn, lập phương án tìm kiếm nhà đầu tư có năng lực góp vốn liên doanh, liên kết để đầu tư đồng bộ.

- Xác định rõ các khoản phải trả đối với doanh nghiệp khác để đổi chiếu và xử lý dứt điểm công nợ giữa các doanh nghiệp.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách từng lĩnh vực giúp Bộ trưởng chỉ đạo xuyên suốt các đơn vị trong ngành để thực hiện Chương trình hành động này, chủ trì làm việc với các địa phương để giải quyết nợ đọng cho các doanh nghiệp thuộc Bộ.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc các công việc được giao trong Chương trình hành

động, xây dựng chương trình hành động của đơn vị mình cho phù hợp với tình hình thực tế, định kỳ trước ngày 25 của tháng cuối quý báo cáo kết quả thực hiện trong quý và từ đầu năm về Văn phòng Bộ và Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải để tổng hợp.

3. Đối với các doanh nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ cổ phần hóa theo quy định, Ban Cán sự đảng Bộ sẽ xem xét vai trò, trách nhiệm cá nhân của lãnh đạo doanh nghiệp và có biện pháp xử lý thích hợp, bao gồm cả việc điều chuyển công tác đối với lãnh đạo doanh nghiệp (Nghị quyết số 26-NQ/BCSD ngày 26/12/2012 của Ban Cán sự đảng Bộ Giao thông vận tải).

4. Mức độ hoàn thành các nhiệm vụ tại Chương trình hành động này là một căn cứ để xem xét, đánh giá và bình xét thi đua khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

5. Giao Ban Đổi mới và Quản lý doanh nghiệp giao thông vận tải làm đầu mối theo dõi, tổng hợp và báo cáo để Lãnh đạo Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị thực hiện Chương trình hành động này./.

**DANH SÁCH CÁC TỔNG CÔNG TY THUỘC BỘ GTVT
THỰC HIỆN CỔ PHẦN HÓA NĂM 2013**

STT	TÊN DOANH NGHIỆP
01	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 1
02	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 4
03	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 5
04	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 6
05	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng công trình giao thông 8
06	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng Thăng Long
07	Công ty mẹ - Tổng công ty Xây dựng đường thủy
08	Công ty mẹ - Tổng công ty Vận tải thủy
09	Công ty mẹ - Tổng công ty Công nghiệp ôtô Việt Nam
10	Công ty mẹ - Tổng công ty Tư vấn thiết kế giao thông vận tải